

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường tại xã Xuân Phương và xã Nga My, huyện Phú Bình (đợt 03)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị Phú Bình 1;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 397/TTr-STNMT ngày 13 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường tại dự án Khu đô thị Phú Bình 1, xã Xuân Phương và xã Nga My, huyện Phú Bình với tổng diện tích đất được cấp Giấy chứng nhận là 6.919,0m²; trong đó: Tại xã Xuân Phương là 6.492,8m²; tại xã Nga My là 426,2m².

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn.
- Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 21/12/2072.
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Nhà ở và tài sản gắn liền với đất: Không có.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản đồ địa chính (trích lục) từ bản đồ số 10, xã Xuân Phương và từ bản đồ số 4 xã Nga My, huyện Phú Bình do Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường trích lục ngày 27/6/2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Phú Bình, UBND xã Xuân Phương, UBND xã Nga My và Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường:

- Xác định mốc giới, giao đất trên thực địa.
- Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường.

Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường có trách nhiệm sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích. Đồng thời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật đất đai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Phú Bình, Chủ tịch UBND xã Xuân Phương, Chủ tịch UBND xã Nga My, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Thuat.QĐ/T7/2023

(Chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Chữ ký)

Lê Quang Tiên



PHỤ LỤC

**Cấp Giấy chứng nhận QSD đất tại Dự án Khu Đô thị Phú Bình 1
xã Xuân Phương và xã Nga My, huyện Phú Bình (đợt 3)**

(Kèm theo Quyết định số: *1172* /QĐ-UBND ngày *27* tháng *7* năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Lô đất quy hoạch	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa địa chính	Diện tích (m ²)	Loại đất	Ghi chú
Xã Xuân Phương				6.492,80		
1	ĐO-1A	10	1422	343,30	ONT	
2	ĐO-1B	10	1423	1.507,50	ONT	
3	ĐO-2A	10	1424	849,00	ONT	
4	ĐO-2B	10	1425	1.634,00	ONT	
5	ĐO-2C	10	1426	1.634,00	ONT	
6	ĐO-2D	10	1427	525,00	ONT	
Xã Nga My				426,20		
7	ĐO-1A	4	222	337,70	ONT	
8	ĐO-1B	4	223	87,40	ONT	
9	ĐO-1B	4	224	1,10	ONT	
TỔNG CỘNG				6.919,00		

